TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày 15/02/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Liên Sơn**
Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Xuân Phương**
Bà **Hoàng Thị Thiệu**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Ngô Hoàng Hà-** Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:***
Ông **Dương Thái Ngọc**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/HSST ngày 01/02/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXX -ST ngày 06/02/2023, đối với bị cáo:

Hà Thị Q- Sinh 28/10/2004; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT: thôn R, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Họ tên bố: Hà Hồng N; Họ tên mẹ: Trương Thị H; Tiền án- Tiền sự: Không;
Bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)
Người bào chữa cho bị cáo: bà Bùi Thị Hải L- Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2(Có mặt)
Bị hại: chị Nguyễn Thị H- Sinh 2003; chị Nguyễn Thị H1- Sinh 2001;
HKTT: xóm 13, xã AH, huyện K, tỉnh Ninh Bình ; Cư trú tại: phòng 605 nhà số 28, ngõ 35-37 T, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/11/2022, Hà Thị Q đến ở trọ cùng chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị H1 tại phòng trọ số 605 nhà số 28, ngõ 35-37 T, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trong thời gian trọ cùng chị H, chị H1, do không có tiền tiêu sài cá nhân, nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị H, chị H1.

Khoảng 23 giờ ngày 15/11/2022, Q thấy chị H, chị H1 ngủ say, nên đã lấy trộm chiếc điện thoại Samsung A21S cùng chìa khóa xe máy Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 25K1-651.11 của chị H để trong phòng trọ. Sau đó Q lục trong balo của chị H1 treo ở cạnh cửa ra vào thì phát hiện bên trong có 02 chiếc ví màu hồng. Q đã lấy số tiền 700.000đ trong ví+ 01đăng ký xe máy của chị H. Q cất 02 ví vào balo rồi xuống lấy xe máy Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 25K1-651.11 của chị H, rồi bỏ đi.

Q điều khiển xe máy đi lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội và dùng số tiền trộm cắp được để chi tiêu cá nhân. Đến ngày 16/11/2022, Q điều khiển xe máy đến bến xe Giáp Bát và đi xe khách mang theo cả chiếc xe máy đã trộm cắp trước đó đến thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. Tại đây, sau khi sử dụng hết số tiền đã trộm cắp thì Q sử dụng điện thoại của chị H và thử đăng nhập mật khẩu 080403 vào tài khoản ví MOMO của chị H, thì thành công, nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của chị H. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q đi lang thang trên địa bàn thành phố Hạ Long thì gặp chị Lê Thị H, Q thỏa thuận chuyển 01 triệu đồng từ tài khoản Momo của chị H sang tài khoản 0327962295 của chị H tại ngân hàng Quân đội. Chị H đưa cho Q 01 triệu đồng tiền mặt. Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân.

Đến chiều ngày 18/11/2022, Q đi xe khách mang theo chiếc xe máy trộm cắp được của chị H từ Quảng Ninh về Hà Nội và tiếp tục sử dụng xe máy của chị H đi lang thang, đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Q thấy có người nhắn tin vào điện thoại của H hẹn đến 48 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội để đi chơi thì Q điều khiển xe máy đến địa chỉ trên. Khi Q đang đứng trước số 17 Ngọc Hà, phường Đội Cấn thì cơ quan Công an đến đưa Q về trụ sở làm việc.

Cơ quan Công an đã thu giữ của Q: 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 25K1-651.11+ 01 điện thoại di động Samsung A21S màu đen+ 01 chìa khóa xe máy+ 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị H.

Tại cơ quan Công an, Hà Thị Q khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 196 ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen bạc, biển kiểm soát 25K1-651.11, SK: RLHJA392XNY281305, SM: JA39E2778254, xe đăng ký lần đầu 16/9/2022, xe đã qua sử dụng, trị giá 18.000.000đ(Mười tám triệu đồng);
- 01 điện thoại di động Samsung A21S màu xanh đen đã qua sử dụng, trị giá 2.00.000đ(Hai triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 01/02/2023, VKSND quận Hai Bà Trưng đã truy tố Hà Thị Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra; Căn cứ lời

khai của người bị hại, người làm chứng; Căn cứ Kết luận định giá tài sản: xác định bị cáo Hà Thị Q phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Hà Thị Q từ 12 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Buộc bị cáo truy nộp sung công quỹ số tiền 1.700.000đ.

Về dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xét.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: bị cáo là người dân tộc, là hộ cận nghèo. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông nội bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội.

Về án phí: bị cáo là hộ cận nghèo, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết về án phí lệ phí để miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo xác nhận có tội, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng; Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Hà Thị Q ở cùng phòng trọ với chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị H, tại phòng trọ số 605 nhà số 28, ngõ 35-37 đường T, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng 23 giờ ngày 15/11/2022, lợi dụng lúc chị H, chị H đang ngủ, Q lén lút lấy chìa khóa xe máy+ đăng ký xe máy đứng tên chị Nguyễn Thị H+ 01 điện thoại di động Samsung A21S màu xanh đen của chị H, trị giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng)+ số tiền 700.000đ của chị Nguyễn Thị H1. Sau đó đi xuống nơi để xe máy của nhà trọ, hciếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen bạc, biển kiểm soạt 25K1- 651.11, đứng tên chị H trị giá 18.000.000đ(Mười tám triệu đồng). Sau khi lấy được các tài sản của chị H, chị H1, Q điều khiển xe máy đi lang thang. Ngày 16/11/2022, Q sử dụng điện thoại của chị H tiếp tục trộm cắp số tiền 01 triệu đồng trong ví

điện tử của chị H. Đến ngày 18/11/2022 thì bị bắt cùng tang vật.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Hà Thị Q là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên hành vi của bị cáo lợi dụng lòng tin của người ở trọ cùng để chiếm đoạt tài sản đã gây dư luận xấu trong nhân dân, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt tổng số 21.700.000đ(Hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng). Bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với loại tội phạm trộm cắp tài sản.

Biện pháp tư pháp: Chị H đã nhận lại xe máy+ Chìa khóa+ Đăng ký xe máy+ 01 điện thoại di đồng Samsung, không yêu cầu bồi thường dân sự, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 01 triệu đồng đã trộm cắp trong ví điện tử. Vì vậy, buộc bị cáo truy nộp 01 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 700.000đ(Bảy trăm nghìn đồng). Vì vậy, buộc bị cáo truy nộp 700.000đ(Bảy trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt Hà Thị Q **10**(Mười) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản . Thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/11/2022.

Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Buộc bị cáo truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 1.700.000đ(Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

*Về án phí***:** bị cáo Hà Thị Q không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Sơn

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
-VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;Bị hại;
- Lưu hồ sơ.